UBND THÀNH PHỐ HÀ NỘI
SỞ Y TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2771/QĐ-SYT

Hà Nội, ngày 12 tháng 12 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
Về việc công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Hà Nội

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ HÀ NỘI

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28/9/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ các nghị quyết của HĐND Thành phố: số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 về phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội và số 46/2025/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 về sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Nghị quyết số 28/2025/NQ-HĐND ngày 29/9/2025 của Hội đồng nhân dân Thành phố phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi giữa các cấp ngân sách của thành phố Hà Nội; số 48/2025/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về định mức phân bổ ngân sách và tỷ lệ phần trăm (%) đối với các khoản thu phân chia giữa các cấp ngân sách thành phố Hà Nội; số 482/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố Hà Nội năm 2026; số 483/NQ-HĐND ngày 26/11/2025 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND Thành phố về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách; biên chế hành chính, sự nghiệp; khoa học và công nghệ năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 5066/QĐ-UBND ngày 09/10/2025 của UBND Thành phố quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 1618/QĐ-UBND ngày 26/3/2024 của UBND Thành phố về việc giao phụ trách, điều hành Sở Y tế thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 2656/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế về việc giao chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội; dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 cho các đơn vị thuộc Sở Y tế Hà Nội;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính Sở Y tế Hà Nội.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu dự toán thu, chi ngân sách năm 2026 của các đơn vị trực thuộc Sở Y tế Hà Nội được UBND Thành phố giao Sở Y tế tại Quyết định số 5969/QĐ-UBND ngày 28/11/2025 của UBND Thành phố và Sở Y tế giao các đơn vị trực thuộc tại Quyết định số 2656/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế (*chi tiết theo biểu đính kèm*).

Điều 2. Giao Văn phòng Sở Y tế lập chuyên mục và đăng Công khai dự toán ngân sách trên cổng thông tin điện tử của Sở Y tế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Chánh văn phòng, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như điều 3;
- Sở Tài chính (để p/hợp thực hiện);
- Các Đ/c PGĐ Sở (để p/hợp chỉ đạo);
- Văn phòng Sở Y tế (để công khai trên website);
- Lưu: VT, KHTC(TIẾN).

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ Y TẾ
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Nguyễn Đình Hưng

Ký bởi: SỞ Y TẾ
Cơ quan: ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
Thời gian ký: 12/12/2025 15:23:18

SỞ Y TẾ HÀ NỘI
Chương: 423

PHÂN BỔ DỰ TOÁN THU, CHI NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026

(Kèm theo Quyết định số 2771/QĐ-SYT ngày 12/ 12/2025 của Sở Y tế Hà Nội)

Đơn vị tính: triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán được UBND Thành phố giao	Tổng số phân bổ cho các đơn vị	Văn phòng Sở
A	B	C	D=1+2+..+61	1
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**			
1	**Số thu phí, viện trợ**	**22,469**	**22,469**	**13,000**
1.1	Phí	19,870	19,870	13,000
-	Phí trong lĩnh vực y tế	8,000	8,000	8,000
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm	5,000	5,000	5,000
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm	2,000	2,000	
-	Phí giám định y khoa	4,870	4,870	
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)	2,599	2,599	
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**4,627**	**4,627**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	***4,627***	***4,627***	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên	4,627	4,627	
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương	*97*	*97*	
3	**Số phí nộp NSNN**	**15,243**	**15,243**	**13,000**
-	Phí trong lĩnh vực y tế	8,000	8,000	8,000
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm	5,000	5,000	5,000
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm	2,000	2,000	
-	Phí giám định y khoa	243	243	
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**1,643,276**	**1,641,395**	**33,475**
1	**Chi quản lý hành chính**	**57,544**	**55,663**	**32,878**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***	***40,757***	***38,876***	***19,464***
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	***16,787***	***16,787***	***13,414***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	2,677	2,677	
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	526	526	
*	Chi nghiệp vụ	13,357	13,357	13,187
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)	806	806	806
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin	283	283	113

STT	Nội dung	Dự toán được UBND Thành phố giao	Tổng số phân bổ cho các đơn vị	Văn phòng Sở
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành	9,480	9,480	9,480
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật	87	87	87
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội	15	15	15
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND	104	104	104
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào	1,097	1,097	1,097
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố	342	342	342
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố	260	260	260
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố	687	687	687
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội	196	196	196
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	227	227	227
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**988,774**	**988,774**	**73**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	***36,981***	36,981	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	36,981	36,981	
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***951,793***	***951,793***	***73***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	58,645	58,645	
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	14,001	14,001	
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)	242,254	242,254	
*	Chi nghiệp vụ	195,418	195,418	73
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin	57	57	
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone	174	174	
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động	520	520	
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	10,107	10,107	

STT	Nội dung	Dự toán được UBND Thành phố giao	Tổng số phân bổ cho các đơn vị	Văn phòng Sở
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"	1,342	1,342	
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"	2,282	2,282	
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"	2,069	2,069	
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030	945	945	
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030	8,296	8,296	
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09	60	60	
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang	200	200	
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội	628	628	
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội	39,931	39,931	
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố	31,398	31,398	
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn	1,190	1,190	
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm	14,960	14,960	
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình	30,347	30,347	
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên	21,675	21,675	
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	23,935	23,935	73
	Trong đó:			
++	Phòng, chống Lao	2,835	2,835	

STT	Nội dung	Dự toán được UBND Thành phố giao	Tổng số phân bổ cho các đơn vị	Văn phòng Sở
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp	400	400	
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết	1,272	1,272	
++	Phòng, chống ung thư	591	591	
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)	344	344	
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường	332	332	
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần	1,517	1,517	
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản	1,134	1,134	
++	Tiêm chủng mở rộng	680	680	
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em	658	658	
++	Y tế trường học	1,631	1,631	
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản	500	500	
++	Phòng, chống HIV/AIDS	844	844	
++	Phòng chống mù lòa	1,510	1,510	
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe	1,928	1,928	
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt	6,784	6,784	
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng	557	557	
++	Phòng chống bệnh Dại	93	93	
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn	252	252	
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý	73	73	73
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội	1,993	1,993	
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội	2,526	2,526	
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố	100	100	
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương	684	684	
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	330,480	330,480	
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	110,995	110,995	

STT	Nội dung	Dự toán được UBND Thành phố giao	Tổng số phân bổ cho các đơn vị	Văn phòng Sở
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**596,958**	**596,958**	**524**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**220,647**	**220,647**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước	*220,647*	*220,647*	
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**376,311**	**376,311**	**524**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	20,591	*20,591*	
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	3,202	*3,202*	
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)	137,815	*137,815*	
*	Chi nghiệp vụ	122,532	122,532	524
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014	7,833	7,833	-
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014	15,033	15,033	-
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác	70,629	70,629	-
	Mai táng đối tượng xã hội	731	731	-
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội	770	770	-
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi	980	980	200
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi	50	50	50
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố	2,180	2,180	-
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em	515	515	-
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)	2,696	2,696	-

STT	Nội dung	Dự toán được UBND Thành phố giao	Tổng số phân bổ cho các đơn vị	Văn phòng Sở
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030	2,555	2,555	-
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023	1,433	1,433	-
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)	9,661	9,661	-
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố	3,654	3,654	-
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố	3,538	3,538	-
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội	274	274	274
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	23,518	23,518	
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	66,054	66,054	
*	Chi từ nguồn thu viện trợ	2,599	2,599	-
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách			**1059388**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch			**0011**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Chi cục Dân số, Trẻ em và Phòng, chống tệ nạn xã hội	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn
A	B	2	3	4
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**			
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**2,000**	**-**
1.1	Phí	-	2,000	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm		2,000	
-	Phí giám định y khoa			
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)			
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương			
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**2,000**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm		2,000	
-	Phí giám định y khoa			
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**72,110**	**23,115**	**15,977**
1	**Chi quản lý hành chính**	**14,630**	**8,155**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***	***11,314***	***8,098***	
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	***3,316***	***57***	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	2,677		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	526		
*	Chi nghiệp vụ	113	57	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)			
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin	113	57	
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành			
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Chi cục Dân số, Trẻ em và Phòng, chống tệ nạn xã hội	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội			
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND			
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào			
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố			
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố			
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố			
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**40,474**	**14,960**	**15,977**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***40,474***	***14,960***	***15,977***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)			
*	Chi nghiệp vụ	40,474	14,960	15,977
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone			
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động			
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Chi cục Dân số, Trẻ em và Phòng, chống tệ nạn xã hội	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"	1,342		
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"	2,282		
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"	2,069		
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030	945		
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030	3,679		
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09			
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang			
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội			
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội			15,705
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố			
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn			
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm		14,960	
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình	30,157		
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên			
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	272
	Trong đó:			
++	Phòng, chống Lao			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Chi cục Dân số, Trẻ em và Phòng, chống tệ nạn xã hội	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp			
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết			
++	Phòng, chống ung thư			
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)			
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường			
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần			
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản			
++	Tiêm chủng mở rộng			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em			
++	Y tế trường học			272
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản			
++	Phòng, chống HIV/AIDS			
++	Phòng chống mù lòa			
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe			
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng			
++	Phòng chống bệnh Dại			
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn			
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý			
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội			
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội			
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố			
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Chi cục Dân số, Trẻ em và Phòng, chống tệ nạn xã hội	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**17,007**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**17,007**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)			
*	Chi nghiệp vụ	17,007	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014	-		
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014	-		
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác	-		
	Mai táng đối tượng xã hội	-		
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội	-		
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi	-		
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi	-		
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố	154		
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em	-		
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)	-		

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Chi cục Dân số, Trẻ em và Phòng, chống tệ nạn xã hội	Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm	Bệnh viện đa khoa Xanh Pôn
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030	-		
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023	-		
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)	9,661		
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố	3,654		
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố	3,538		
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội	-		
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)			
*	Chi từ nguồn thu viện trợ	-		
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1088827**	**1097680**	**1059193**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0011**	**0012**	**0012**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Thanh Nhàn	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba	Bệnh viện Bắc Thăng Long
A	B	5	6	7	8
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**				
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)				
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**11,594**	**13,551**	**22,125**	**28,100**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***				
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)				
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành				
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Thanh Nhàn	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba	Bệnh viện Bắc Thăng Long
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội				
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND				
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào				
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố				
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố				
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**11,594**	**13,551**	**22,125**	**28,100**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***11,594***	***13,551***	***22,125***	***28,100***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	4,594	4,673	401	100
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone				
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động				
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Thanh Nhàn	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba	Bệnh viện Bắc Thăng Long
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030				
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030				
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09				
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang				
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội				
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội	4,444	3,690		
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố		983		
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn	150		30	100
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm				
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình				
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên				
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	371	-
	Trong đó:				
++	Phòng, chống Lao				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Thanh Nhàn	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba	Bệnh viện Bắc Thăng Long
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp				
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết				
++	Phòng, chống ung thư				
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)				
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường				
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần				
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản				
++	Tiêm chủng mở rộng				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em				
++	Y tế trường học			371	
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản				
++	Phòng, chống HIV/AIDS				
++	Phòng chống mù lòa				
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe				
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng				
++	Phòng chống bệnh Dại				
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn				
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý				
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội				
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội				
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố				
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	7,000	7,658	11,103	28,000
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)		1,220	10,621	

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Thanh Nhàn	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba	Bệnh viện Bắc Thăng Long
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014				
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014				
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác				
	Mai táng đối tượng xã hội				
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội				
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi				
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi				
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em				
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Thanh Nhàn	Bệnh viện đa khoa Đống Đa	Bệnh viện Hữu nghị Việt Nam - Cu Ba	Bệnh viện Bắc Thăng Long
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030				
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023				
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)				
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố				
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố				
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				
*	Chi từ nguồn thu viện trợ				
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1059382**	**1059380**	**1059186**	**1059194**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0014**	**0011**	**0011**	**0020**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Nam Thăng Long	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Bệnh viện đa khoa Đông Anh
A	B	9	10	11	12
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**				
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)				
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**7,463**	**7,208**	**6,759**	**8,660**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***				
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)				
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành				
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Nam Thăng Long	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Bệnh viện đa khoa Đông Anh
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội				
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND				
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào				
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố				
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố				
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**7,463**	**7,208**	**6,759**	**8,660**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***7,463***	***7,208***	***6,759***	***8,660***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	2,465	286	678
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone				
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động				
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Nam Thăng Long	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Bệnh viện đa khoa Đông Anh
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030				
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030				
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09				
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang				
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội				
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội		2,365	286	568
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn		100		50
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm				
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình				
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên				
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	-	-
	Trong đó:				
++	Phòng, chống Lao				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Nam Thăng Long	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Bệnh viện đa khoa Đông Anh
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp				
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết				
++	Phòng, chống ung thư				
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)				
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường				
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần				
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản				
++	Tiêm chủng mở rộng				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em				
++	Y tế trường học				
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản				
++	Phòng, chống HIV/AIDS				
++	Phòng chống mù lòa				
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe				
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng				
++	Phòng chống bệnh Dại				
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn				
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý				
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội				
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội				
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố				60
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	7,037	4,743	6,473	7,982
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	426			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Nam Thăng Long	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Bệnh viện đa khoa Đông Anh
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014				
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014				
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác				
	Mai táng đối tượng xã hội				
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội				
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi				
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi				
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em				
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Nam Thăng Long	Bệnh viện đa khoa Đức Giang	Bệnh viện đa khoa Thanh Trì	Bệnh viện đa khoa Đông Anh
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030				
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023				
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)				
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố				
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố				
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				
*	Chi từ nguồn thu viện trợ				
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1119509**	**1083683**	**1089078**	**1089110**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0017**	**0016**	**0025**	**0020**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây	Bệnh viện đa khoa Vân Đình
A	B	13	14	15	16
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**				
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)				
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**14,652**	**26,199**	**13,112**	**38,708**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***				
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)				
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành				
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây	Bệnh viện đa khoa Vân Đình
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội				
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND				
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào				
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố				
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố				
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**14,652**	**26,199**	**13,112**	**38,708**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***14,652***	***26,199***	***13,112***	***38,708***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	1,000	8,452	1,871	300
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone				
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động				
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây	Bệnh viện đa khoa Vân Đình
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030				
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030				
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09				
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang				
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội				
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội	700	8,452	1,871	300
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn	300			
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm				
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình				
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên				
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	-	-
	Trong đó:				
++	Phòng, chống Lao				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây	Bệnh viện đa khoa Vân Đình
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp				
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết				
++	Phòng, chống ung thư				
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)				
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường				
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần				
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản				
++	Tiêm chủng mở rộng				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em				
++	Y tế trường học				
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản				
++	Phòng, chống HIV/AIDS				
++	Phòng chống mù lòa				
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe				
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng				
++	Phòng chống bệnh Dại				
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn				
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý				
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội				
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội				
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố				
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	3,185	6,430	11,241	28,000
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	10,467	11,317		10,408

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây	Bệnh viện đa khoa Vân Đình
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014				
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014				
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác				
	Mai táng đối tượng xã hội				
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội				
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi				
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi				
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em				
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Sóc Sơn	Bệnh viện đa khoa Hà Đông	Bệnh viện đa khoa Sơn Tây	Bệnh viện đa khoa Vân Đình
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030				
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023				
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)				
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố				
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố				
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				
*	Chi từ nguồn thu viện trợ				
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1089099**	**1094676**	**1094600**	**1094678**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0020**	**0026**	**0033**	**0028**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Đan Phượng	Bệnh viện đa khoa Thạch Thất	Bệnh viện đa khoa Quốc Oai	Bệnh viện đa khoa Phúc Thọ
A	B	17	18	19	20
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**				
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)				
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**6,066**	**7,450**	**6,188**	**28,000**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***				
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)				
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành				
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Đan Phượng	Bệnh viện đa khoa Thạch Thất	Bệnh viện đa khoa Quốc Oai	Bệnh viện đa khoa Phúc Thọ
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội				
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND				
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào				
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố				
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố				
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**6,066**	**7,450**	**6,188**	**28,000**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***6,066***	***7,450***	***6,188***	***28,000***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	150	-	-	-
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone				
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động				
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Đan Phượng	Bệnh viện đa khoa Thạch Thất	Bệnh viện đa khoa Quốc Oai	Bệnh viện đa khoa Phúc Thọ
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030				
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030				
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09				
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang				
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội				
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội	150			
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn				
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm				
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình				
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên				
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	-	-
	Trong đó:				
++	Phòng, chống Lao				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Đan Phượng	Bệnh viện đa khoa Thạch Thất	Bệnh viện đa khoa Quốc Oai	Bệnh viện đa khoa Phúc Thọ
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp				
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết				
++	Phòng, chống ung thư				
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)				
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường				
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần				
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản				
++	Tiêm chủng mở rộng				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em				
++	Y tế trường học				
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản				
++	Phòng, chống HIV/AIDS				
++	Phòng chống mù lòa				
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe				
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng				
++	Phòng chống bệnh Dại				
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn				
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý				
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội				
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội				
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố				
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	5,916	7,450	6,188	28,000
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Đan Phượng	Bệnh viện đa khoa Thạch Thất	Bệnh viện đa khoa Quốc Oai	Bệnh viện đa khoa Phúc Thọ
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014				
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014				
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác				
	Mai táng đối tượng xã hội				
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội				
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi				
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi				
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em				
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Đan Phượng	Bệnh viện đa khoa Thạch Thất	Bệnh viện đa khoa Quốc Oai	Bệnh viện đa khoa Phúc Thọ
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030				
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023				
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)				
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố				
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố				
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				
*	Chi từ nguồn thu viện trợ				
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1094683**	**1094684**	**1094685**	**1094686**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0035**	**0038**	**0038**	**0038**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức	Bệnh viện đa khoa Phú Xuyên	Bệnh viện đa khoa Thường Tín
A	B	21	22	23
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**			
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)			
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương			
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**20,330**	**9,031**	**9,444**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***			
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)			
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành			
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức	Bệnh viện đa khoa Phú Xuyên	Bệnh viện đa khoa Thường Tín
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội			
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND			
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào			
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố			
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố			
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố			
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**20,330**	**9,031**	**9,444**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***20,330***	***9,031***	***9,444***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)			
*	Chi nghiệp vụ	-	230	200
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone			
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động			
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức	Bệnh viện đa khoa Phú Xuyên	Bệnh viện đa khoa Thường Tín
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030			
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030			
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09			
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang			
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội			
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội		230	200
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố			
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn			
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm			
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình			
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên			
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	-
	Trong đó:			
++	Phòng, chống Lao			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức	Bệnh viện đa khoa Phú Xuyên	Bệnh viện đa khoa Thường Tín
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp			
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết			
++	Phòng, chống ung thư			
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)			
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường			
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần			
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản			
++	Tiêm chủng mở rộng			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em			
++	Y tế trường học			
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản			
++	Phòng, chống HIV/AIDS			
++	Phòng chống mù lòa			
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe			
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng			
++	Phòng chống bệnh Dại			
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn			
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý			
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội			
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội			
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố			
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	9,592	6,793	9,244
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	10,738	2,008	

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức	Bệnh viện đa khoa Phú Xuyên	Bệnh viện đa khoa Thường Tín
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)			
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014			
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014			
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác			
	Mai táng đối tượng xã hội			
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội			
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi			
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi			
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố			
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em			
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện đa khoa Mỹ Đức	Bệnh viện đa khoa Phú Xuyên	Bệnh viện đa khoa Thường Tín
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030			
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023			
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)			
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố			
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố			
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)			
*	Chi từ nguồn thu viện trợ			
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1094688**	**1094691**	**1094693**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0028**	**0027**	**0027**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Thanh Oai	Bệnh viện đa khoa Hoài Đức	Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ	Bệnh viện đa khoa Ba Vì
A	B	24	25	26	27
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**				
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)				
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**1,190**	**17,409**	**8,539**	**10,859**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***				
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)				
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành				
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Thanh Oai	Bệnh viện đa khoa Hoài Đức	Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ	Bệnh viện đa khoa Ba Vì
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội				
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND				
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào				
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố				
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố				
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**1,190**	**17,409**	**8,539**	**10,859**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***1,190***	***17,409***	***8,539***	***10,859***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	295
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone				
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động				
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Thanh Oai	Bệnh viện đa khoa Hoài Đức	Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ	Bệnh viện đa khoa Ba Vì
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030				
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030				
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09				
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang				
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội				
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội				295
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn				
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm				
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình				
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên				
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	-	-
	Trong đó:				
++	Phòng, chống Lao				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Thanh Oai	Bệnh viện đa khoa Hoài Đức	Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ	Bệnh viện đa khoa Ba Vì
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp				
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết				
++	Phòng, chống ung thư				
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)				
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường				
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần				
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản				
++	Tiêm chủng mở rộng				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em				
++	Y tế trường học				
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản				
++	Phòng, chống HIV/AIDS				
++	Phòng chống mù lòa				
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe				
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng				
++	Phòng chống bệnh Dại				
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn				
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý				
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội				
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội				
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố				
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		6,900	8,539	10,564
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	1,190	10,509		

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Thanh Oai	Bệnh viện đa khoa Hoài Đức	Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ	Bệnh viện đa khoa Ba Vì
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014				
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014				
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác				
	Mai táng đối tượng xã hội				
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội				
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi				
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi				
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em				
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Thanh Oai	Bệnh viện đa khoa Hoài Đức	Bệnh viện đa khoa Chương Mỹ	Bệnh viện đa khoa Ba Vì
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030				
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023				
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)				
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố				
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố				
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				
*	Chi từ nguồn thu viện trợ				
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1094695**	**1094700**	**1094702**	**1096788**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0039**	**0035**	**0039**	**0033**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Mê Linh	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Bệnh viện Thận Hà Nội	Bệnh viện đa khoa YHCT Hà Nội
A	B	28	29	30	31
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**				
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)				
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**17,377**	**14,185**	**10,367**	**6,004**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***				
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)				
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành				
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Mê Linh	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Bệnh viện Thận Hà Nội	Bệnh viện đa khoa YHCT Hà Nội
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội				
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND				
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào				
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố				
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố				
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**17,377**	**14,185**	**10,367**	**6,004**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***17,377***	***14,185***	***10,367***	***6,004***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	350	100	-	225
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone				
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động				
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Mê Linh	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Bệnh viện Thận Hà Nội	Bệnh viện đa khoa YHCT Hà Nội
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030				
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030				
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09				
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang				
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội				
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội	350	100		225
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn				
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm				
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình				
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên				
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	-	-
	Trong đó:				
++	Phòng, chống Lao				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Mê Linh	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Bệnh viện Thận Hà Nội	Bệnh viện đa khoa YHCT Hà Nội
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp				
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết				
++	Phòng, chống ung thư				
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)				
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường				
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần				
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản				
++	Tiêm chủng mở rộng				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em				
++	Y tế trường học				
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản				
++	Phòng, chống HIV/AIDS				
++	Phòng chống mù lòa				
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe				
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng				
++	Phòng chống bệnh Dại				
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn				
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý				
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội				
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội				
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố				
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	8,176	14,085	9,022	5,779
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	8,851		1,345	

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Mê Linh	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Bệnh viện Thận Hà Nội	Bệnh viện đa khoa YHCT Hà Nội
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014				
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014				
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác				
	Mai táng đối tượng xã hội				
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội				
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi				
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi				
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em				
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện đa khoa Mê Linh	Bệnh viện đa khoa Gia Lâm	Bệnh viện Thận Hà Nội	Bệnh viện đa khoa YHCT Hà Nội
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030				
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023				
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)				
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố				
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố				
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				
*	Chi từ nguồn thu viện trợ				
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1094707**	**1111007**	**1059389**	**1059191**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0020**	**0024**	**0011**	**0023**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện YHCT Hà Đông	Bệnh viện Tim Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hoè Nhai	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
A	B	32	33	34	35
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**				
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)				
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**17,104**	**100**	**10,096**	**4,857**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***				
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)				
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành				
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện YHCT Hà Đông	Bệnh viện Tim Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hoè Nhai	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội				
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND				
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào				
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố				
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố				
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**17,104**	**100**	**10,096**	**4,857**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***17,104***	***100***	***10,096***	***4,857***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	100	40	4,857
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone				
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động				
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện YHCT Hà Đông	Bệnh viện Tim Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hoè Nhai	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030				
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030				4,617
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09				
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang				
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội				
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội				
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn		100		50
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm				
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình				190
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên				
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	-	-
	Trong đó:				
++	Phòng, chống Lao				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện YHCT Hà Đông	Bệnh viện Tim Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hoè Nhai	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp				
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết				
++	Phòng, chống ung thư				
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)				
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường				
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần				
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản				
++	Tiêm chủng mở rộng				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em				
++	Y tế trường học				
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản				
++	Phòng, chống HIV/AIDS				
++	Phòng chống mù lòa				
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe				
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng				
++	Phòng chống bệnh Dại				
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn				
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý				
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội				
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội				
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố			40	
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	7,766		10,056	
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	9,338			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện YHCT Hà Đông	Bệnh viện Tim Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hoè Nhai	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014				
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014				
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác				
	Mai táng đối tượng xã hội				
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội				
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi				
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi				
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em				
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện YHCT Hà Đông	Bệnh viện Tim Hà Nội	Bệnh viện đa khoa Hoè Nhai	Bệnh viện Phụ Sản Hà Nội
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030				
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023				
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)				
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố				
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố				
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				
*	Chi từ nguồn thu viện trợ				
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1094679**	**1059379**	**1088820**	**1059378**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0026**	**0013**	**0012**	**0012**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	Bệnh viện Phổi Hà Nội	Bệnh viện Mắt Hà Nội	Bệnh viện Nhi Hà Nội
A	B	36	37	38	39
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**				
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)				
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**11,990**	**19,112**	**9,186**	**1,760**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***				
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)				
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành				
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	Bệnh viện Phổi Hà Nội	Bệnh viện Mắt Hà Nội	Bệnh viện Nhi Hà Nội
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội				
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND				
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào				
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố				
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố				
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**11,990**	**19,112**	**9,186**	**1,760**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***11,990***	***19,112***	***9,186***	***1,760***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	891	10,069	2,211	-
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone				
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động				
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	Bệnh viện Phổi Hà Nội	Bệnh viện Mắt Hà Nội	Bệnh viện Nhi Hà Nội
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030				
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030				
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09				
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang				
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội				
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội				
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố		6,100		
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn	300			
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm				
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình				
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên				
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	591	3,969	2,211	-
	Trong đó:				
++	Phòng, chống Lao		2,835		

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	Bệnh viện Phổi Hà Nội	Bệnh viện Mắt Hà Nội	Bệnh viện Nhi Hà Nội
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp				
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết				
++	Phòng, chống ung thư	591			
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)				
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường				
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần				
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản		1,134		
++	Tiêm chủng mở rộng				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em				
++	Y tế trường học			701	
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản				
++	Phòng, chống HIV/AIDS				
++	Phòng chống mù lòa			1,510	
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe				
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng				
++	Phòng chống bệnh Dại				
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn				
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý				
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội				
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội				
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố				
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		7,200	6,544	1,760
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	11,099	1,843	431	

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	Bệnh viện Phổi Hà Nội	Bệnh viện Mắt Hà Nội	Bệnh viện Nhi Hà Nội
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014				
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014				
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác				
	Mai táng đối tượng xã hội				
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội				
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi				
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi				
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em				
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)				

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng			
		Bệnh viện Ung bướu Hà Nội	Bệnh viện Phổi Hà Nội	Bệnh viện Mắt Hà Nội	Bệnh viện Nhi Hà Nội
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030				
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023				
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)				
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố				
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố				
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				
*	Chi từ nguồn thu viện trợ				
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1059192**	**1059052**	**1059384**	**1133342**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0014**	**0014**	**0011**	**0026**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện Da liễu Hà Nội	Bệnh viện 09	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
A	B	40	41	42
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**			
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)			
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương			
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**9,542**	**48,472**	**126,324**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***			
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)			
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành			
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện Da liễu Hà Nội	Bệnh viện 09	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội			
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND			
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào			
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố			
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố			
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố			
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**9,542**	**48,472**	**126,324**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***9,542***	***48,472***	***126,324***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	619	8,998	22,631
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	91	1,288	3,200
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)	3,694	32,510	82,430
*	Chi nghiệp vụ	628	5,676	10,601
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone			
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động			
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện Da liễu Hà Nội	Bệnh viện 09	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030			
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030			
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09		60	
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang			200
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội	628		
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội			
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố		5,616	9,346
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn			10
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm			
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình			
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên			
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	1,045
	Trong đó:			
++	Phòng, chống Lao			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện Da liễu Hà Nội	Bệnh viện 09	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp			
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết			
++	Phòng, chống ung thư			
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)			
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường			
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần			1,045
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản			
++	Tiêm chủng mở rộng			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em			
++	Y tế trường học			
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản			
++	Phòng, chống HIV/AIDS			
++	Phòng chống mù lòa			
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe			
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng			
++	Phòng chống bệnh Dại			
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn			
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý			
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội			
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội			
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố			
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	4,510		6,184
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)			1,278

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện Da liễu Hà Nội	Bệnh viện 09	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)			
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014			
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014			
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác			
	Mai táng đối tượng xã hội			
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội			
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi			
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi			
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố			
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em			
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)			

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện Da liễu Hà Nội	Bệnh viện 09	Bệnh viện Tâm thần Hà Nội
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030			
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023			
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)			
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố			
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố			
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)			
*	Chi từ nguồn thu viện trợ			
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1059048**	**1089391**	**1059381**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0011**	**0012**	**0016**

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Bệnh viện Tâm thần ban ngày Mai Hương	Bệnh viện phục hồi chức năng	Trung tâm cấp cứu 115
A	B	43	44	45	46
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**				
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)				
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên				
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương				
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế				
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm				
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm				
-	Phí giám định y khoa				
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**72,529**	**17,657**	**23,295**	**38,234**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***				
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)				
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin				
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành				
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật				

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Bệnh viện Tâm thần ban ngày Mai Hương	Bệnh viện phục hồi chức năng	Trung tâm cấp cứu 115
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội				
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND				
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào				
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố				
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố				
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**72,529**	**17,657**	**23,295**	**38,234**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-	36,981
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				36,981
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***72,529***	***17,657***	***23,295***	***1,253***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	9,380	3,630	7,346	-
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	1,477	517	1,163	1,253
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)	45,545	11,997	9,967	-
*	Chi nghiệp vụ	5,628	1,513	2,741	-
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin	57			
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone				
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động				
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm				

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Bệnh viện Tâm thần ban ngày Mai Hương	Bệnh viện phục hồi chức năng	Trung tâm cấp cứu 115
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"				
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"				
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030				
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030				
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09				
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang				
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội				
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội				
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố	5,099	1,513	2,741	
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn				
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm				
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình				
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên				
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	472	-	-	-
	Trong đó:				
++	Phòng, chống Lao				

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Bệnh viện Tâm thần ban ngày Mai Hương	Bệnh viện phục hồi chức năng	Trung tâm cấp cứu 115
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp				
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết				
++	Phòng, chống ung thư				
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)				
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường				
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần	472			
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản				
++	Tiêm chủng mở rộng				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em				
++	Y tế trường học				
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản				
++	Phòng, chống HIV/AIDS				
++	Phòng chống mù lòa				
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe				
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt				
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng				
++	Phòng chống bệnh Dại				
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn				
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý				
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội				
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội				
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố				
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	3,034		2,078	
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	7,465			

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Bệnh viện Tâm thần ban ngày Mai Hương	Bệnh viện phục hồi chức năng	Trung tâm cấp cứu 115
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước				
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)				
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)				
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014				
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014				
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác				
	Mai táng đối tượng xã hội				
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội				
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi				
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi				
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố				
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em				
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)				

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử dụng		
		Bệnh viện tâm thần Mỹ Đức	Bệnh viện Tâm thần ban ngày Mai Hương	Bệnh viện phục hồi chức năng	Trung tâm cấp cứu 115
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030				
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023				
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)				
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố				
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố				
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội				
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)				
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)				
*	Chi từ nguồn thu viện trợ				
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1094680**	**1059387**	**1059053**	**1059390**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0028**	**0014**	**0022**	**0013**

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử	
		Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Trung tâm giám định y khoa
A	B	47	48	49
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**			
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**4,870**
1.1	Phí	-	-	4,870
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			4,870
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)			
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**4,627**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	***4,627***
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			4,627
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương			*97*
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**243**
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			243
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**82,434**	**38,750**	**5,794**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***			
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)			
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành			
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật			

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử	
		Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Trung tâm giám định y khoa
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội			
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND			
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào			
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố			
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố			
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố			
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**82,434**	**38,750**	**5,794**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***82,434***	***38,750***	***5,794***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	652	4,157	
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	3,868	706	
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)	38,641	9,630	4,544
*	Chi nghiệp vụ	37,300	10,791	-
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone	174		
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động	520		
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm		10,107	

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử	
		Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Trung tâm giám định y khoa
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030			
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030			
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09			
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang			
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội			
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội			
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố			
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn			
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm			
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình			
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên	21,675		
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	14,931	-	-
	Trong đó:			
++	Phòng, chống Lao			

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử	
		Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Trung tâm giám định y khoa
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp	400		
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết	1,272		
++	Phòng, chống ung thư			
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)	344		
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường	332		
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần			
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản			
++	Tiêm chủng mở rộng	680		
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em	658		
++	Y tế trường học	287		
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản	500		
++	Phòng, chống HIV/AIDS	844		
++	Phòng chống mù lòa			
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe	1,928		
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt	6,784		
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng	557		
++	Phòng chống bệnh Dại	93		
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn	252		
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý			
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội			
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội			
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố			
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương		684	
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	1,973	13,025	1,250
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)		441	

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử	
		Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Trung tâm giám định y khoa
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**-**	**-**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)			
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014			
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014			
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác			
	Mai táng đối tượng xã hội			
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội			
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi			
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi			
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố			
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em			
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)			

STT	Nội dung		Chi tiết theo đơn vị sử	
		Trung tâm kiểm soát bệnh tật	Trung tâm kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm	Trung tâm giám định y khoa
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030			
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023			
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)			
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố			
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố			
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)			
*	Chi từ nguồn thu viện trợ			
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1059386**	**1127213**	**1088834**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0012**	**0012**	**0011**

STT	Nội dung	r dụng	Chi tiết theo đơn vị sử d	
		Trung tâm pháp y Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 1 Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 2 Hà Nội
A	B	50	51	52
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**			
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)			
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương			
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**6,959**	**129,936**	**129,842**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***			
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)			
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành			
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật			

STT	Nội dung	r dụng	Chi tiết theo đơn vị sử d	
		Trung tâm pháp y Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 1 Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 2 Hà Nội
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội			
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND			
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào			
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố			
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố			
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố			
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**6,959**	**-**	**-**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***6,959***	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	1,232		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	438		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)	3,296		
*	Chi nghiệp vụ	1,993	-	-
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone			
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động			
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm			

STT	Nội dung	r dụng	Chi tiết theo đơn vị sử d	
		Trung tâm pháp y Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 1 Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 2 Hà Nội
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030			
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030			
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09			
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang			
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội			
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội			
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố			
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn			
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm			
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình			
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên			
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	-
	Trong đó:			
++	Phòng, chống Lao			

STT	Nội dung	r dụng	Chi tiết theo đơn vị sử d	
		Trung tâm pháp y Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 1 Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 2 Hà Nội
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp			
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết			
++	Phòng, chống ung thư			
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)			
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường			
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần			
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản			
++	Tiêm chủng mở rộng			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em			
++	Y tế trường học			
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản			
++	Phòng, chống HIV/AIDS			
++	Phòng chống mù lòa			
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe			
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng			
++	Phòng chống bệnh Dại			
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn			
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý			
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội	1,993		
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội			
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố			
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)			

STT	Nội dung	r dụng	Chi tiết theo đơn vị sử d	
		Trung tâm pháp y Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 1 Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 2 Hà Nội
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**-**	**129,936**	**129,842**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**104,517**	**116,130**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước		*104,517*	*116,130*
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**-**	**25,419**	**13,712**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)			
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014		-	-
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014		-	-
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác		-	-
	Mai táng đối tượng xã hội		-	-
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội		-	-
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi		-	-
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi		-	-
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố		-	-
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em		-	-
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)		-	-

STT	Nội dung	r dụng	Chi tiết theo đơn vị sử d	
		Trung tâm pháp y Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 1 Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc và Phục hồi chức năng Người tâm thần số 2 Hà Nội
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030		-	-
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023		-	-
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)		-	-
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố		-	-
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố		-	-
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội		-	-
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		3,145	2,930
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)		22,274	10,782
*	Chi từ nguồn thu viện trợ		-	-
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1088817**	**1093370**	**1100897**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0012**	**0011**	**0011**

STT	Nội dung	lụng	Chi tiết theo đơn vị s	
		Trung tâm Bảo trợ xã hội 1 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 2 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 3 Hà Nội
A	B	53	54	55
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**			
1	**Số thu phí, viện trợ**	**604**	**-**	**309**
1.1	Phí	-	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)	604		309
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên			
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương			
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế			
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm			
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm			
-	Phí giám định y khoa			
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**63,728**	**47,073**	**36,734**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***			
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Chi nghiệp vụ	-	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)			
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành			
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật			

STT	Nội dung	lụng	Chi tiết theo đơn vị s	
		Trung tâm Bảo trợ xã hội 1 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 2 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 3 Hà Nội
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội			
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND			
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào			
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố			
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố			
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố			
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**568**	**442**	**291**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***568***	***442***	***291***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)			
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)			
*	Chi nghiệp vụ	568	442	291
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin			
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone			
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động			
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm			

STT	Nội dung	lụng	Chi tiết theo đơn vị s	
		Trung tâm Bảo trợ xã hội 1 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 2 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 3 Hà Nội
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"			
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"			
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030			
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030			
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09			
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang			
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội			
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội			
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố			
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn			
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm			
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình			
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên			
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-	-
	Trong đó:			
++	Phòng, chống Lao			

STT	Nội dung	lụng	Chi tiết theo đơn vị s	
		Trung tâm Bảo trợ xã hội 1 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 2 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 3 Hà Nội
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp			
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết			
++	Phòng, chống ung thư			
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)			
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường			
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần			
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản			
++	Tiêm chủng mở rộng			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em			
++	Y tế trường học			
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản			
++	Phòng, chống HIV/AIDS			
++	Phòng chống mù lòa			
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe			
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt			
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng			
++	Phòng chống bệnh Dại			
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn			
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý			
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội			
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội	568	442	291
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố			
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương			
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)			
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)			

STT	Nội dung	lụng	Chi tiết theo đơn vị s	
		Trung tâm Bảo trợ xã hội 1 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 2 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 3 Hà Nội
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**63,160**	**46,631**	**36,443**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước			
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**63,160**	**46,631**	**36,443**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	5,274	1,158	3,175
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	787	230	462
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)	27,545	15,208	17,748
*	Chi nghiệp vụ	21,884	16,526	11,948
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014	1,752	697	1,056
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014	3,134	2,677	1,501
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác	16,047	12,522	8,766
	Mai táng đối tượng xã hội	162	260	98
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội	136	136	-
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi	-	-	-
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi	-	-	-
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố	353	234	317
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em	-	-	-
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)	-	-	-

STT	Nội dung	ụng	Chi tiết theo đơn vị s	
		Trung tâm Bảo trợ xã hội 1 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 2 Hà Nội	Trung tâm Bảo trợ xã hội 3 Hà Nội
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030	-	-	-
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023	300	-	210
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)	-	-	-
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố	-	-	-
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố	-	-	-
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội	-	-	-
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	1,425	2,814	2,801
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	5,641	10,695	
*	Chi từ nguồn thu viện trợ	604	-	309
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1093375**	**1059058**	**1059050**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0011**	**0028**	**0017**

STT	Nội dung	ử dụng	Chi ti
		Trung tâm Công tác Xã hội và Quỹ Bảo trợ Trẻ em Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc Người khuyết tật Hà Nội
A	B	56	57
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**		
1	**Số thu phí, viện trợ**	**623**	**263**
1.1	Phí	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế		
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm		
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm		
-	Phí giám định y khoa		
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)	623	263
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương		
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế		
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm		
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm		
-	Phí giám định y khoa		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**44,658**	**59,759**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***		
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)		
*	Chi nghiệp vụ	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)		
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin		
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành		
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật		

STT	Nội dung	sử dụng	Chi ti
		Trung tâm Công tác Xã hội và Quỹ Bảo trợ Trẻ em Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc Người khuyết tật Hà Nội
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội		
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND		
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào		
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố		
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố		
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố		
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội		
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**182**	**430**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước		
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***182***	***430***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)		
*	Chi nghiệp vụ	182	430
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin		
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone		
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động		
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm		

STT	Nội dung	sử dụng	Chi ti
		Trung tâm Công tác Xã hội và Quỹ Bảo trợ Trẻ em Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc Người khuyết tật Hà Nội
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"		
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"		
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"		
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030		
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030		
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09		
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang		
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội		
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội		
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố		
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn		
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm		
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình		
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên		
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-
	Trong đó:		
++	Phòng, chống Lao		

STT	Nội dung	ử dụng	Chi ti
		Trung tâm Công tác Xã hội và Quỹ Bảo trợ Trẻ em Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc Người khuyết tật Hà Nội
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp		
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết		
++	Phòng, chống ung thư		
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)		
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường		
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần		
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản		
++	Tiêm chủng mở rộng		
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em		
++	Y tế trường học		
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản		
++	Phòng, chống HIV/AIDS		
++	Phòng chống mù lòa		
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe		
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt		
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng		
++	Phòng chống bệnh Dại		
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn		
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý		
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội		
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội	182	430
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố		
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương		
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)		

STT	Nội dung	sử dụng	Chi ti
		Trung tâm Công tác Xã hội và Quỹ Bảo trợ Trẻ em Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc Người khuyết tật Hà Nội
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**44,476**	**59,329**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước		
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**44,476**	**59,329**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	3,370	3,134
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	551	467
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)	19,469	23,891
*	Chi nghiệp vụ	14,226	18,856
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014	1,200	1,078
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014	738	4,802
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác	5,098	12,114
	Mai táng đối tượng xã hội	33	163
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội	498	-
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi	780	-
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi	-	-
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố	113	324
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em	515	-
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)	2,696	-

STT	Nội dung	sử dụng	Chi ti
		Trung tâm Công tác Xã hội và Quỹ Bảo trợ Trẻ em Hà Nội	Trung tâm Chăm sóc Người khuyết tật Hà Nội
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030	2,555	-
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023	-	375
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)	-	-
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố	-	-
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố	-	-
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội	-	-
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	1,305	3,089
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)	4,932	9,629
*	Chi từ nguồn thu viện trợ	623	263
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1120109**	**1093373**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0026**	**0011**

STT	Nội dung	ết theo đơn vị sử dụng	
		Trung tâm Nuôi dưỡng Trẻ khuyết tật Hà Nội	Làng trẻ em Birla Hà Nội
A	B	58	59
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**		
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**800**
1.1	Phí	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế		
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm		
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm		
-	Phí giám định y khoa		
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)		800
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương		
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế		
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm		
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm		
-	Phí giám định y khoa		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**24,524**	**17,921**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***		
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)		
*	Chi nghiệp vụ	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)		
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin		
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành		
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật		

STT	Nội dung	ết theo đơn vị sử dụng	
		Trung tâm Nuôi dưỡng Trẻ khuyết tật Hà Nội	Làng trẻ em Birla Hà Nội
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội		
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND		
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào		
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố		
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố		
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố		
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội		
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**190**	**130**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	**-**	**-**
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước		
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***190***	***130***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)		
*	Chi nghiệp vụ	190	130
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin		
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone		
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động		
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm		

STT	Nội dung	ết theo đơn vị sử dụng	
		Trung tâm Nuôi dưỡng Trẻ khuyết tật Hà Nội	Làng trẻ em Birla Hà Nội
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"		
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"		
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"		
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030		
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030		
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09		
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang		
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội		
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội		
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố		
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn		
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm		
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình		
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên		
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-
	Trong đó:		
++	Phòng, chống Lao		

STT	Nội dung	ết theo đơn vị sử dụng	
		Trung tâm Nuôi dưỡng Trẻ khuyết tật Hà Nội	Làng trẻ em Birla Hà Nội
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp		
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết		
++	Phòng, chống ung thư		
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)		
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường		
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần		
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản		
++	Tiêm chủng mở rộng		
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em		
++	Y tế trường học		
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản		
++	Phòng, chống HIV/AIDS		
++	Phòng chống mù lòa		
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe		
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt		
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng		
++	Phòng chống bệnh Dại		
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn		
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý		
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội		
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội	190	130
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố		
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương		
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)		

STT	Nội dung	ết theo đơn vị sử dụng	
		Trung tâm Nuôi dưỡng Trẻ khuyết tật Hà Nội	Làng trẻ em Birla Hà Nội
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**24,334**	**17,791**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước		
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**24,334**	**17,791**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)	1,303	1,413
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)	214	236
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)	12,399	9,498
*	Chi nghiệp vụ	7,484	4,965
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014	764	590
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014	990	220
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác	5,310	3,810
	Mai táng đối tượng xã hội	15	-
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội	-	-
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi	-	-
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi	-	-
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố	255	120
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em	-	-
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)	-	-

STT	Nội dung	ết theo đơn vị sử dụng	
		Trung tâm Nuôi dưỡng Trẻ khuyết tật Hà Nội	Làng trẻ em Birla Hà Nội
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030	-	-
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023	150	225
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)	-	-
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố	-	-
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố	-	-
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội	-	-
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)	2,934	879
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)		
*	Chi từ nguồn thu viện trợ	-	800
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1061257**	**1059244**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0039**	**0023**

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
		Làng Trẻ em SOS Hà Nội	Trung tâm Phục hồi chức năng Việt - Hàn
A	B	60	61
I	**Tổng số thu, chi nộp ngân sách phí; thu từ nguồn viện trợ**		
1	**Số thu phí, viện trợ**	**-**	**-**
1.1	Phí	-	-
-	Phí trong lĩnh vực y tế		
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm		
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm		
-	Phí giám định y khoa		
1.2	Thu từ nguồn viện trợ (theo danh mục đính kèm)		
2	**Chi từ nguồn thu phí được để lại**	**-**	**-**
	Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình	**-**	**-**
	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên		
	Trong đó: Dành nguồn để tích lũy thực hiện cải cách tiền lương		
3	**Số phí nộp NSNN**	**-**	**-**
-	Phí trong lĩnh vực y tế		
-	Phí trong lĩnh vực dược, mỹ phẩm		
-	Phí vệ sinh an toàn thực phẩm		
-	Phí giám định y khoa		
II	**Dự toán chi ngân sách nhà nước (1)**	**1,569**	**26,209**
1	**Chi quản lý hành chính**	**-**	**-**
a	***Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ*** *(bao gồm Tiền lương, phụ cấp và các khoản có tính chất lương (BHXH, BHYT,...); chi khác ngoài lương* ***(2)***		
b	***Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ***	**-**	**-**
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)		
*	Chi nghiệp vụ	-	-
	Kinh phí thực hiện hợp đồng có thời hạn để đảm nhiệm một số vị trí việc làm thuộc nhóm nghiệp vụ chuyên ngành, nghiệp vụ chuyên môn dùng chung theo chỉ tiêu được cấp có thẩm quyền giao phê duyệt (5)		
	Hỗ trợ hàng tháng đối với công chức chuyên trách về công nghệ thông tin		
	Công tác thi đua - khen thưởng trong toàn ngành		
	Tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật		

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
		Làng Trẻ em SOS Hà Nội	Trung tâm Phục hồi chức năng Việt - Hàn
	Kinh phí chi trả chế độ đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý theo quy định tại Quyết định số 3616-QĐ/TU ngày 29/9/2022 của Thành ủy Hà Nội		
	Kinh phí hỗ trợ đặc thù đối với công tác tiếp công dân theo Nghị quyết số 09/2023/NQ-HĐND		
	Chi thực hiện công tác đoàn ra, đoàn vào		
	Công tác quản lý nhà nước về tình trạng người lang thang, người cao tuổi, người khuyết tật trên địa bàn Thành phố		
	Kinh phí thực hiện Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ về trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội và Nghị quyết của HĐND Thành phố		
	Tổ chức lễ kỷ niệm ngày công tác xã hội cấp Thành phố		
	Nghiệp vụ các lĩnh vực bảo trợ xã hội		
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		
2	**Chi sự nghiệp y tế, dân số và gia đình**	**90**	**203**
a	***Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên***	-	-
	- Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước		
b	***Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên***	***90***	***203***
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)		
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)		
*	Chi nghiệp vụ	90	203
	Hỗ trợ hàng tháng đối với viên chức chuyên trách về công nghệ thông tin		
	Hỗ trợ điều trị cai nghiện các chất dạng thuốc phiện bằng thuốc thay thế Methadone		
	Kinh phí chương trình quốc gia về an toàn vệ sinh lao động		
	Hoạt động kiểm nghiệm thuốc, mỹ phẩm, thực phẩm		

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
		Làng Trẻ em SOS Hà Nội	Trung tâm Phục hồi chức năng Việt - Hàn
	Thực hiện Kế hoạch: "Kiểm soát mất cân bằng giới tính khi sinh trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026 - 2030"		
	Thực hiện Kế hoạch: "Triển khai thực hiện Chương trình Chăm sóc sức khỏe người cao tuổi trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2026-2030"		
	Thực hiện Kế hoạch: "Phát triển thể lực, tầm vóc người Hà Nội đến năm 2030"		
	Thực hiện Kế hoạch triển khai Đề án tiếp tục đẩy mạnh, mở rộng xã hội hóa cung cấp các phương tiện tránh thai, hàng hóa và dịch vụ kế hoạch hóa gia đình, sức khỏe sinh sản đến năm 2030		
	Đề án mở rộng tầm soát, phát hiện một số tật, bệnh bẩm sinh thông qua chẩn đoán sàng lọc trước sinh và sơ sinh đến năm 2030		
	Kinh phí bồi dưỡng cho cán bộ công nhân viên phục vụ trực tiếp trong các ngày Tết và kinh phí hỗ trợ một phần tiền ăn thêm trong dịp Tết cho các đối tượng đang được chữa trị và nuôi dưỡng tập trung tại Bệnh viện 09		
	Vận chuyển và điều trị đối tượng lang thang		
	Kinh phí thực hiện nuôi dưỡng, chăm sóc bệnh nhân phong đã được điều trị khỏi bệnh phong nhưng bị khuyết tật nặng và đặc biệt nặng tại khu điều trị phong Quốc Oai thuộc Bệnh viện Da liễu Hà Nội		
	Kinh phí thực hiện một số chế độ đối với công tác bảo vệ chăm sóc sức khỏe cán bộ thành phố Hà Nội		
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 05/12/2018; Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của HĐND Thành phố		
	Hỗ trợ kinh phí đồng chi trả khám chữa bệnh bằng BHYT của người dân được cấp thẻ BHYT trong vùng ảnh hưởng môi trường Khu xử lý chất thải Nam Sơn Sóc Sơn		
	Chi công tác An toàn vệ sinh thực phẩm		
	Công tác Dân số Kế hoạch hóa gia đình		
	Chi công tác phòng chống dịch thường xuyên		
	Chi các hoạt động sự nghiệp y tế	-	-
	Trong đó:		
++	Phòng, chống Lao		

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
		Làng Trẻ em SOS Hà Nội	Trung tâm Phục hồi chức năng Việt - Hàn
++	Phòng ngừa bệnh sốt rét quay trở lại sau loại trừ và phòng, chống bệnh ký sinh trùng thường gặp		
++	Phòng, chống Sốt xuất huyết		
++	Phòng, chống ung thư		
++	Phòng, chống bệnh tim mạch (Tăng huyết áp)		
++	Phòng chống bệnh Đái tháo đường		
++	Bảo vệ sức khỏe tâm thần		
++	Phòng, chống bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính và Hen phế quản		
++	Tiêm chủng mở rộng		
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng trẻ em		
++	Y tế trường học		
++	Chăm sóc sức khỏe sinh sản		
++	Phòng, chống HIV/AIDS		
++	Phòng chống mù lòa		
++	Truyền thông giáo dục sức khỏe		
++	Giám sát vệ sinh, chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt		
++	Cải thiện tình trạng dinh dưỡng cộng đồng		
++	Phòng chống bệnh Dại		
++	Phòng chống tai nạn thương tích - Xây dựng cộng đồng an toàn		
++	Nâng cao trình độ nghiệp vụ về quản lý		
-	Kinh phí hỗ trợ cho giám định viên tư pháp và người giúp việc cho giám định viên tư pháp trong lĩnh vực pháp y, kỹ thuật hình sự hưởng lương ngân sách nhà nước trên địa bàn thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 07/2022/NQ-HĐND ngày 08/7/2022 của HĐND thành phố Hà Nội		
-	Mua bảo hiểm y tế cho các đối tượng bảo trợ xã hội	90	203
-	Kinh phí chế độ hỗ trợ đối với thầy thuốc đã được Nhà nước phong tặng danh hiệu "Thầy thuốc nhân dân", "Thầy thuốc ưu tú" của thành phố Hà Nội theo Nghị quyết số 06/2023/NQ-HĐND ngày 04/7/2023 của HĐND Thành phố		
	Kinh phí thuê tư vấn đối với gói thầu mua sắm thuốc tập trung cấp địa phương		
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		
*	- Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)		

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
		Làng Trẻ em SOS Hà Nội	Trung tâm Phục hồi chức năng Việt - Hàn
3	**Chi sự nghiệp bảo đảm xã hội**	**1,479**	**26,006**
a	**Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên**	**-**	**-**
	Kinh phí ngân sách Nhà nước đặt hàng cung cấp dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước		
b	**Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên**	**1,479**	**26,006**
*	Kinh phí ngân sách bổ sung để thực hiện cải cách tiền lương (3)		1,764
*	Kinh phí ngân sách Thành phố bổ sung Quỹ tiền thưởng (4)		255
*	Kinh phí ngân sách Thành phố hỗ trợ chi thường xuyên (6)		12,057
*	Chi nghiệp vụ	1,479	7,633
	Trợ cấp đặc thù cho một số đơn vị theo Nghị quyết số 19/2012/NQ-HĐND ngày 07/12/2012 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội, Quyết định số 11/2014/QĐ-UBND ngày 18/02/2014	-	696
	Kinh phí chi: (1) Trợ cấp hàng tháng, đặc thù đối với lao động hợp đồng làm việc tại các đơn vị công lập thuộc khối bảo trợ xã hội; (2) Phụ cấp ưu đãi nghề đối với người lao động làm việc tại các cơ sở trợ giúp xã hội công lập (Nghị định số 26/2016/NĐ-CP ngày 06/4/2016); (3) Phụ cấp đặc thù theo Thông tư số 10/2014/TTLT-BYT-BNV-BTC-BLĐTBXH ngày 26/02/2014	-	971
	Chi nuôi dưỡng, điều dưỡng, hỗ trợ hòa nhập cộng đồng cho đối tượng, trang cấp, chi khác	1,298	5,664
	Mai táng đối tượng xã hội	-	-
	Công tác tập trung, tiếp nhận người lang thang trên địa bàn thành phố Hà Nội	-	-
	Thăm hỏi tặng quà, trợ cấp đột xuất các vấn đề xã hội phát sinh khi có ý kiến của cơ quan có thẩm quyền; in thiếp, mua khung thiếp mừng thọ người cao tuổi tròn 90 tuổi, 100 tuổi	-	-
	Hoạt động Ban công tác Người cao tuổi	-	-
	Kinh phí tặng quà tới các đối tượng nhân dịp Tết Nguyên đán, ngày Quốc tế thiếu nhi 1/6, ngày Tết Trung thu theo Nghị quyết của HĐND Thành phố	106	204
	Hỗ trợ phẫu thuật tim bẩm sinh cho trẻ em	-	-
	Hoạt động chăm sóc bảo vệ trẻ em (Thực hiện theo KH 138/KH-UBND ngày 03/06/2021 của UBND Thành phố Hà Nội)	-	-

STT	Nội dung	Chi tiết theo đơn vị sử dụng	
		Làng Trẻ em SOS Hà Nội	Trung tâm Phục hồi chức năng Việt - Hàn
	Kinh phí thực hiện chương trình phát triển công tác xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2021-2030	-	-
	Hỗ trợ trẻ em bị mắc bệnh hiểm nghèo hoặc bệnh phải điều trị dài ngày đang sống tại các cơ sở trợ giúp xã hội trực thuộc Sở Y tế có khám chữa bệnh theo chính sách bảo hiểm y tế theo Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 06/12/2023	75	98
	Chương trình bảo vệ chăm sóc trẻ em (Tháng hành động vì trẻ em, hoạt động trung thu cấp Thành phố, Chương trình bảo vệ trẻ em, Chương trình phòng chống tai nạn thương tích trẻ em)	-	-
	Công tác phòng, chống tội phạm mua bán người Thành phố	-	-
	Công tác phòng chống mại dâm, chi hoạt động đội kiểm tra liên ngành 178 Thành phố	-	-
	Hướng dẫn triển khai thực hiện Nghị định 110/2024/NĐ-CP ngày 30/08/2024 của Chính phủ về công tác xã hội	-	-
*	Tài sản, trang thiết bị thuộc phạm vi điều chỉnh tại Nghị định số 98/2025/NĐ-CP ngày 06/5/2025 của Chính phủ (thực hiện theo Quyết định số 2655/QĐ-SYT ngày 10/12/2025 của Sở Y tế)		2,196
*	Chi cải tạo, sửa chữa các công trình (Chi tiết theo biểu đính kèm)		2,101
*	Chi từ nguồn thu viện trợ	-	-
	Mã số đơn vị sử dụng ngân sách	**1093386**	**1090514**
	Mã số Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch	**0023**	**0038**